

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2017/HSPT

Ngày: 20-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Nghị

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Ông Nguyễn Kim Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2017/HSPT ngày 30/11/2017 đối với bị cáo Tăng Dịch H cùng đồng phạm do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HSST ngày 12/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.

** Các bị cáo bị kháng nghị.*

1. Họ và tên: **Tăng Dịch H**, sinh năm 1985 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số 11, thôn NH, xã KĐ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Con ông Tăng Chổng P, sinh năm 1951 và bà Trịnh Chí Ph, sinh năm 1954; Vợ: Lâm Thị Hồng Th, sinh năm 1981, hiện làm nghề buôn bán tại xã KĐ, huyện D; Con: Có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/10/2016 đến ngày 20/12/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Chiều Pệt S**, sinh năm 1986 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số 7, thôn NH, xã KĐ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Sửa xe; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Chiều Say S, sinh năm 1963 và bà Tăng Vĩnh K, sinh năm 1967; Vợ: Đoàn Thị Bích H, sinh năm 1986 hiện làm nông ở xã KĐ, huyện D; Con: Có 01 người con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Sơn V**, sinh năm 1985 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số 6, thôn NH, xã KĐ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Sửa xe; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Ngọc H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; Vợ: Má Thị Hồng Ch, sinh năm 1986 làm nội trợ ở xã KĐ, huyện D; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này, còn có 58 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, hành vi bị cáo bị truy tố, xét xử được tóm tắt như sau:

Ngày 27 tháng 3 năm 2016, Tăng Dịch H nảy sinh ý định tổ chức đá gà ăn tiền để thu tiền hoa hồng từ những người cá cược nên H đã gọi cho nhiều người đến khu vực rừng T thuộc xã KĐ, huyện D để tham gia. H mang 01 cái cân để cân gà, băng keo để quấn cựa gà và dây dù để làm trường đá gà. H là người đứng ra cân gà và cấp kèo để các cặp gà của các chủ gà đá với nhau, đồng thời thu tiền của bên thua chung cho bên thắng và H giữ lại tiền hoa hồng cho mình trong số tiền của người thắng. Cụ thể H tổ chức các trận đá gà như sau:

Trận thứ nhất: Gà của Võ Công L ở QL đá với gà của Lê Trường H1 tạm trú ở ĐT. Sau khi cân gà, các chủ gà thống nhất tiền cá cược mỗi bên là hai triệu đồng nhưng do gà của L nặng hơn nên L chấp H1 theo tỷ lệ 10 ăn 9. Số tiền 2.000.000 đồng mà L cá cược gồm có 500.000 đồng của L, 500.000 đồng của Tống Hoàng Anh T ở QL, 250.000 đồng của Nguyễn Văn Th ở QL, 250.000 đồng của Võ Anh Kh ở QL và 500.000 đồng của Trần Thanh Tr ở QL. Sau khi thống nhất H đưa băng keo cho hai chủ gà để băng cựa gà. Gà của L được Huỳnh Phúc L băng cựa giúp. Kết quả trận này gà của L thắng gà của H1 nên L ăn được 1.800.000 đồng, H lấy tiền của H1 đưa cho L 1.700.000 đồng, H hưởng lợi 100.000 đồng. Số tiền đánh bạc trận này là 3.800.000 đồng.

Trận thứ hai: Lê Mạnh H2 ở KĐ đưa gà cho Võ Lê H3 ở ĐL để cấp kèo đá. Gà của H3 được H cấp kèo đá với gà của Vòng Chế M ở KĐ. Hai bên chủ gà thống nhất tiền cá cược của mỗi bên là 2.000.000 đồng, gà H3 chấp gà M theo tỷ lệ 10 ăn 8. Số tiền 2.000.000 đồng H3 đưa ra cá cược gồm có: của H3 1.000.000 đồng, của Lê Mạnh H2 1.000.000 đồng. Số tiền 2.000.000 đồng của M đưa ra tham gia cá cược gồm của M 500.000 đồng, của Chiều Pệt S 500.000 đồng, của Vòng Say Kh 1.000.000 đồng. Sau khi thống nhất, H đưa băng keo cho hai chủ gà, gà của H3 được Phu Huy X thả ra đá, gà của M được Nguyễn Trọng Ng băng cựa và thả ra đá. Kết quả trận này gà của H3 thắng được 1.600.000 đồng. H lấy 1.600.000 đồng của M đưa cho H3 1.500.000 đồng, H hưởng lợi 100.000 đồng, H3 chia lại cho Lê Mạnh H2 750.000 đồng. Số tiền đánh bạc trận này là 3.600.000 đồng.

Trận thứ ba: Gà của Chiều Pệt S ở KĐ đá với gà của Mai Thanh L ở ĐT, hai bên thống nhất tiền cá cược mỗi bên là 2.000.000 đồng. Số tiền S cá cược gồm

của S là 1.500.000 đồng, của Hoàng Ngọc B 500.000 đồng. Số tiền của L cá cược gồm của L 1.500.000 đồng, của Trần Kim Ng 500.000 đồng. Gà của S được Nguyễn Trọng Ng băng cược, gà của L được Lê Trường H1 băng cược. Kết quả trận này gà của S thắng 2.000.000 đồng, H lấy tiền của L chung cho S 1.900.000 đồng, H hưởng lợi 100.000 đồng. Số tiền đánh bạc của trận này là 4.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của ba trận đá gà do Tăng Dịch H tổ chức nêu trên là 11.400.000 đồng. Đối với Chiêu Pệt S tham gia cá cược ở trận đá gà thứ hai và thứ ba với số tiền cá cược của hai trận này là 7.600.000 đồng. Ngoài ra ở trận đá gà lần thứ ba có Nguyễn Tấn Ph1 ở Ka Đô nhờ Săn bắt kèo “hàng xáo” (không thông qua chủ trường gà) 1.000.000 đồng, S nhờ Lý Đức M2 bắt kèo với Đặng Nguyên Ph2, Ph2 thua và đưa tiền cho Ph1 800.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của Chiêu Pệt S là (7.600.000 đồng + 1.800.000 đồng) 9.400.000 đồng, cùng với số tiền S mang theo là 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, tổng số tiền S đánh bạc là 11.400.000 đồng.

Đối với Trần Sơn V, khi đến trường gà mang theo 1.600.000 đồng để cá cược. V bắt kèo “hàng xáo” (không thông qua chủ trường gà) ở trận thứ nhất với Trịnh Ngọc T ở KĐ với số tiền 1.000.000 đồng, ăn được 800.000 đồng, tiền đánh bạc là 1.800.000 đồng. Trận thứ hai V bắt kèo “hàng xáo” với Lê Mạnh H2 số tiền là 500.000đ, V thua 400.000đ, tiền đánh bạc là 900.000đ. Trận thứ ba V bắt kèo “hàng xáo” với Phạm Quốc N ở KĐ số tiền mỗi bên là 1.500.000 đồng. Trong đó, Võ Thành V góp 500.000 đồng, Đinh Hoàng T góp 500.000 đồng, kết quả trận này V thắng 1.500.000 đồng đã chia lại cho V 500.000 đồng, T 500.000 đồng, tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng. Như vậy, tiền đánh bạc của Trần Sơn V ở ba trận đá gà là 5.700.000 đồng cùng với số tiền mang đi đánh bạc là 1.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của V là 7.300.000 đồng.

Khi Tăng Dịch H đang chuẩn bị tổ chức đá trận thứ tư thì bị Công an huyện Đơn Dương phát hiện, bắt quả tang.

Bản án số 50/2017/HSST ngày 12/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương tuyên bố bị cáo Tăng Dịch H đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”. Tuyên bố các bị cáo Chiêu Pệt S, Trần Sơn V đã phạm vào tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 30 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tăng Dịch H; Xử phạt bị cáo Tăng Dịch H 12.000.000 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 30 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Chiêu Pệt S; Trần Sơn V. Xử phạt bị cáo Chiêu Pệt S 8.000.000 triệu đồng, xử phạt bị cáo Trần Sơn V 8.000.000 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSP7 ngày 09/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng kháng nghị không áp dụng Điều 30 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tăng Dịch H, buộc bị cáo Tăng Dịch H chấp hành hình phạt tù giam,

áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; tăng mức phạt tiền đối với bị cáo Chiêu Pệt S và Trần Sơn V.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung Bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị áp dụng thêm Điều 30 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tăng Dịch H, xử phạt bị cáo Tăng Dịch H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng. Tăng hình phạt tiền đối với bị cáo Chiêu Pệt S và Trần Sơn V từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét hành vi của bị cáo Tăng Dịch H thấy rằng: bị cáo nảy sinh ý định tổ chức đá gà nhưng do bị cáo không có gà nên đã gọi điện cho S và V là những người có gà đem gà đến đá, được S và V đồng ý nên bị cáo đến khu vực rừng T thuộc xã KĐ, huyện D để tổ chức đá gà, bị cáo làm trọng tài, mỗi ván bị cáo được hưởng 100.000đ, những người khác thấy có đá gà nên tụ tập lại đông người và tự cá độ với nhau với số tiền bị bắt quả tang là 11.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo bị cấp sơ thẩm tuyên xử về tội “Tổ chức đánh bạc” là có căn cứ và áp dụng hình phạt tiền là phù hợp. Xét đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo Tăng Dịch H từ 12 đến 15 tháng tù là không cần thiết bởi lẽ, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, lần đầu phạm tội, thu lợi không lớn chỉ có 300.000đ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo số tiền 12.000.000đ mới bằng với số tiền bắt quả tang, xử phạt các bị cáo S và V mỗi bị cáo 8.000.000đ là chưa thỏa đáng. Do vậy, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tăng mức hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Vụ án do Viện kiểm sát kháng nghị nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, sửa Bản án sơ thẩm về phần quyết định hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 30 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tăng Dịch H. Xử phạt bị cáo Tăng Dịch H 20.000.000 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 30 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chiều Pệt S; Xử phạt bị cáo Chiều Pệt S 15.000.000 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 30 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Sơn V. Xử phạt bị cáo Trần Sơn V 15.000.000 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước

2. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, CA cấp sơ thẩm;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Phòng GĐKT;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Đình Nghị